TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **92**/2018/HNGĐ-ST
ngày 28/11/2018
V/v: tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đấu – bà Trần Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 937/2018/TLST - HNGĐ ngày 26/10/2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2018/QĐXX-ST ngày 02/11/2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Hải V, sinh năm 1989 - có mặt

Nơi ĐKHKTT: khối 14, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Nguyễn Quốc S, sinh năm 1990 – vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: khối 14, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn là chị Trần Thị Hải V trình bày: Về tình cảm: Chị V và anh S kết hôn với nhau vào ngày 15/09/2011 trên cơ sở tình yêu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tr, thành phố V. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay chị V thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể sống chung nên xin ly hôn với anh Nguyễn Quốc S để ổn định cuộc sống.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thủy T, sinh ngày 19/03/2012. Khi ly hôn chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Về tài sản: chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, anh Nguyễn Quốc S, tại phiên tòa vắng mặt, nhưng trong quá trình

tố tụng anh S thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như chị V trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, anh Sáng thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên ông mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thủy T, sinh ngày 19/03/2012, khi ly hôn anh S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện các bước tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tình cảm: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Hải V và anh Nguyễn Quốc S được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hợp pháp cần được bảo vệ. Tuy vậy, vợ chồng chung sống với nhau thường xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hợp, hiện tại đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Hải V và anh Nguyễn Quốc S trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của Hôn nhân không đạt được. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị V là phù hợp pháp luật. Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị V và được ly hôn với anh S là phù hợp với các qui định của pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thủy T, sinh ngày 19/03/2012. Ly hôn chị V và anh S đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con. Xét yêu cầu của các đương sự là chính đáng. Tuy nhiên, khi giao con chi ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xét đến việc phát triển toàn diện đối với cháu, căn cứ vào các quy định của pháp luật cần giao con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S do chị V không yêu cầu. Anh S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: chị Trần Thị Hải V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 35, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự:

[1] Về quan hệ tình cảm: Xử cho chị Trần Thị Hải V được ly hôn với anh Nguyễn Quốc S.

[2] Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Thủy T, sinh ngày 19/03/2012 cho chị Trần Thị Hải V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh S do chị V không yêu cầu. Anh S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc chị Trần Thị Hải V phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, (được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0004878 ngày 22/10/2018).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Trần Thị Hải V có quyền kháng báo bản án lên TAND tỉnh Nghệ An, anh Nguyễn Quốc S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- UBND phường Trung Đô;
- Lưu HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Thái